

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 420/2022/HS-PT
Ngày: 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tuấn Vinh

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường – Thư ký viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Vàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 193/2022/TLPT- HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Thanh T** (tên gọi khác: **Cu**), sinh ngày 15 tháng 11 năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: tổ 10, ấp Giồng Tre, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đức, sinh năm 1953 và bà Lê Thị Thơm, sinh năm 1953; có vợ tên Lê Thị Vân Th, sinh năm 1986, đã ly hôn năm 2020 và 02 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ ngày 09-7-2021, chuyển sang tạm giam ngày 12-7-2021 cho đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Bá Gia Bình - Luật sư, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thanh T và chị Lê Thị Vân Th có mối quan hệ là vợ chồng, đã ly hôn vào ngày 03-9-2020 nhưng T vẫn luôn theo dõi, nghi ngờ và ghen tuông chị Th với anh Hồ Tấn P là Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên

PP (sau đây viết tắt là Công ty Phát Phương), có văn phòng đại diện tại nhà số X, hẻm 6, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 6, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; chị Th là nhân viên của Công ty.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, T điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 70R2-2117 theo dõi và phát hiện chị Th đi cùng với anh P đến quán ăn ở khu vực ấp Bình Phong, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, T nảy sinh ý định giết anh P nên mua 01 con dao Thái Lan cất giấu. Sau khi ăn uống xong, chị Th về nhà, còn anh P thì về văn phòng của Công ty Phát Phương.

Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, T mang theo dao và điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số 70R2-2117 đến khu vực gần Công ty PP để theo dõi. Được một lúc, T thấy chị Th đi taxi đến và xuống xe đi vào văn phòng công ty. T điều khiển xe mô-tô tông thẳng vào cổng rào đang khóa của văn phòng công ty. Anh P và chị Th đi ra thì gặp T, lúc này anh P ở trần mặc quần lửng; giữa T và anh P xảy ra cự cãi; cùng lúc này có 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đi xe mô-tô đến gặp anh P. Trong lúc cự cãi, T lấy dao Thái Lan đã chuẩn bị trước đó trong cốp xe, cầm trên tay phải đâm nhiều nhát vào vùng ngực của anh P. Thấy vậy, chị Th bỏ chạy sang nhà dân gần đó, còn người đàn ông định can ngăn thì bị T đe dọa, hoảng sợ nên bỏ chạy ra phía sau văn phòng; T tiếp tục dùng dao đâm anh P, lấy ghế đá ném vào người làm anh P té ngã, sau khi đứng dậy anh P bỏ vào trong nhà chỗ để bàn làm việc, bị cáo T tiếp tục lấy thanh sắt cửa dùng 02 tay đánh nhiều cái vào đầu của anh P làm anh P té xuống, bị cáo xông vào dùng dao cắt cổ anh P và đâm anh P làm gãy mũi dao, anh P nằm bất động; bị cáo T dùng tay cởi quần lửng và quần lót của anh P ra nhằm mục đích làm nhục anh P. Sau đó, bị cáo T lấy xe chạy về nhà bà Trần Thị Xuyên, sinh năm 1962, ngụ khu phố 2, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (đi của T) dùng dao tự tử nhưng được người thân phát hiện và đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Lê Ngọc Tùng thuộc Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

* Tại Kết luận giám định số 1066/KL-KTHS ngày 31-7-2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: trên con dao cán gỗ còn một phần lưỡi bằng kim loại và thanh sắt thu tại hiện trường gửi giám định không phát hiện dấu vết đường vân.

* Tại Kết luận giám định số 1067/KL-KTHS ngày 04-8-2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

+ Mẫu máu của Đặng Thanh T thuộc nhóm máu A; mẫu máu của Hồ Tấn P thuộc nhóm máu O;

+ Vết màu nâu đỏ trên áo thun màu trắng tại vị trí số 01; vết màu nâu đỏ tại vị trí số 03; vết màu nâu đỏ trên quần đùi thun màu đen tại vị trí số 03; vết màu nâu đỏ tại vị trí số 05; vết màu nâu đỏ trên cửa sắt phía sau nhà; vết màu nâu đỏ trên lưỡi dao; vết màu nâu đỏ trên cán dao bằng gỗ; vết màu nâu đỏ trên

thanh sắt tại vị trí số 05 và vết màu nâu đỏ trên cái khăn màu cam ở vị trí số 05 là máu người, thuộc nhóm máu O;

+ Vết màu nâu đỏ thu tại vị trí số 01 ở hiện trường nơi Đặng Thanh T tự tử và nhiều vết màu nâu đỏ trên quần Jean của Đặng Thanh T là máu người, thuộc nhóm máu A.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1012/KL-KTHS ngày 12-8-2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, đối với tử thi Hồ Tấn P, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 03 vết rách da vùng đỉnh, đỉnh chằm phải, đỉnh chằm trái.

+ Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh chằm phải, đỉnh chằm trái.

+ Vỡ lún xương hộp sọ vùng đỉnh phải, đỉnh chằm phải, đỉnh chằm trái.

+ Tổ chức não không tổn thương.

+ Vết rách da vùng cổ trước trái làm đứt bán phần cơ ức đòn chũm trái, không tổn thương mạch máu hai bên cổ.

+ 03 vết rách da vùng xương ức hình khe chiều hướng từ trước ra sau không vào khoang ngực.

+ 02 vết rách da vùng ngực trái không xuyên vào khoang ngực.

+ 02 vết rách da không rõ hình vùng sườn trước trái, bờ mép sắc gọn; vết ngoài làm đứt xương sườn số 8, 9 đi vào khoang bụng làm rách mạc treo tràng trên chiều hướng từ trái qua phải chéo xuống dưới; vết trong không vào khoang bụng.

+ 02 vết rách da vùng hông sườn trái trên đường nách trước hình khe, bờ mép sắc gọn, không vào khoang ngực, bụng.

+ 02 vết rách da vùng hông trái, bờ mép sắc gọn: vết trên xuyên vào khoang bụng làm thủng đại tràng xuống chiều hướng từ trái qua phải chéo lên trên; vết dưới không vào khoang bụng.

+ Vết rách 1/3 dưới mặt trước cẳng tay phải không rõ hình bờ mép sắc gọn làm đứt gân cơ gấp các ngón tay, đứt động mạch trụ phải.

2. Nguyên nhân chết: sốc mất máu do vết rách da 1/3 dưới mặt trước cẳng tay phải làm đứt động mạch trụ phải và đa vết thương phần mềm do vật sắc nhọn gây ra trên người, có chấn thương đầu.

- Về trách nhiệm dân sự: gia đình anh P yêu cầu bồi thường số tiền 41.008.419 đồng chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và yêu cầu cấp dưỡng cho cháu Hồ Phạm Thiên Kim là con của anh P theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh tài sản: Đặng Thanh T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Trong quá trình điều tra, Đặng Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P2 ngày 26 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Thanh T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 40 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh T (tên gọi khác: Cu) phạm tội “Giết người”. Xử phạt bị cáo Đặng Thanh T tử hình.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát luận tội danh, hình phạt và ý kiến đối với kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, cáo trạng đã truy tố do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Giết người”, bản án sơ thẩm đã áp dụng thiếu tình tiết tự thú đối với bị cáo do sau khi phạm tội, bị cáo đã điện thoại cho cơ quan công an để khai báo về hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tử hình là phù hợp với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên xử.

Bị cáo: Thừa nhận hành vi như án sơ thẩm đã nêu, không kháng cáo tội danh, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do hôn nhân đổ vỡ, trước khi thực hiện tội phạm bị cáo là một công dân tốt, phạm tội do ghen tuông, văn hóa thấp, sau khi phạm tội đã điện thoại cho cơ quan công an khai báo việc phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo cho bị cáo con đường sống để cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại; xin tha tội chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hội đồng xét xử xét về hành vi, tội danh, mức hình phạt:

Vào ngày 08 tháng 7 năm 2021, bị cáo Đặng Thanh T cất giấu con dao Thái Lan mang đến Công ty PP tìm gặp vợ cũ là chị Lê Thị Vân Th và anh Hồ Tấn P. Bị cáo T đã dùng dao đâm nhiều nhát, dùng ghế đá ném vào người, dùng thanh sắt đánh vào đầu và dùng dao cắt cổ bị hại Phát, hậu quả làm bị hại Phát tử vong.

Bị cáo khai nhận hành vi tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Thanh T phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người được pháp luật hình sự bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến hành vi là chỉ vì ghen tuông tình cảm mà bị cáo đã dùng các hung khí nguy hiểm là dao, ghế đá, thanh sắt để tấn công vào các vùng vùng trọng yếu của người bị hại, làm người bị hại tử vong do sốc mất máu, đa chấn thương, có chấn thương đầu, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội, làm bất bình trong dư luận. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, thể hiện sự hung hãn, quyết liệt, phạm tội đến cùng nhằm tước đoạt sự sống của bị hại, cho thấy bị cáo không còn khả năng cải tạo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cùng người bào chữa trình bày: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra; tác động gia đình bồi thường cho gia đình thêm cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục tiếp một phần hậu quả tuy nhiên vẫn chưa thực hiện. Bị cáo trình bày khi xảy ra sự việc đã tự động điện thoại cho công an khai báo hành vi phạm tội, tuy nhiên lúc này sự việc đã bị phát hiện không thể che giấu do đó cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết tự thú là có cơ sở, ý kiến của luật sư và đại diện Viện kiểm sát về vấn đề này không được chấp nhận.

Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhất để loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tính trừng trị, răn đe và

phòng ngừa tội phạm chung, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Do kháng cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh .

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 40 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh T (tên gọi khác: Cu) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh T tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị, được giữ nguyên.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Thanh T phải chịu 200.000 đồng.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- TTG Công an tỉnh Tây Ninh, bị cáo;
- Lưu: HS; VP; (HKN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tuấn Vinh

